



**CÔNG TY CP  
MÁY – THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: 34b/2014/BCTN

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 04 năm 2014

Báo cáo thường niên năm 2013

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

(Mẫu phụ lục số II - Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2010/TT-BTC ngày 15/01/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tên doanh nghiệp báo cáo:

**CÔNG TY CP MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG**

**Năm báo cáo: 2013**

### **I. Thông tin chung:**

#### *1. Thông tin khái quát:*

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, Mã số doanh nghiệp 0400101669 đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 03 tháng 05 năm 2012. (đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 12 năm 2005 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp.
- Vốn điều lệ: 41.000.000.000VNĐ (Bốn mươi một tỷ đồng Việt Nam)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: 53 Trần Phú, Phường Hải Châu 1, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.

- Số điện thoại: 0511.3704549

- Số Fax: 0511.3823590

- Website: daesco.vn

- Mã cổ phiếu: **DAS**

#### *2. Quá trình hình thành và phát triển*

Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng tiền thân là Công ty Thiết bị phụ tùng Đà Nẵng, trước đây là thành viên của Tổng Công ty Máy và Phụ Tùng (MachinoImport) thuộc bộ Thương mại, được thành lập từ năm 1983, vốn là đơn vị chuyên tiếp nhận và phân phối ô tô, thiết bị máy móc thi công công trình, phụ tùng và các loại vật tư khác phục vụ cho nhu cầu sử dụng trên phạm vi toàn quốc.

Năm 2006 Công ty tiến hành cổ phần hóa theo quyết định số 1728/2004/QĐ-BTM ngày 25/11/2004 và quyết định số 0957/QĐ-BTM ngày 15/4/2005 của Bộ trưởng Bộ thương mại. Công ty được đổi tên thành Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng Đà Nẵng và được UBND thành phố Đà Nẵng cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3203000848 ngày 28/12/2005. Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan. Vốn điều lệ ban đầu của Công ty là 26 tỷ đồng.

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2007, Công ty tăng vốn điều lệ từ 26 tỷ đồng lên 41 tỷ đồng bằng phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu.

Ngày 28/3/2012 Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2012. Công ty CP Thiết bị Phụ tùng Đà Nẵng đổi tên thành Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng. Giấy



*[Handwritten signature]*

chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, Mã số doanh nghiệp 0400101669 đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 03 tháng 05 năm 2012. (đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 12 năm 2005 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đà Nẵng cấp).

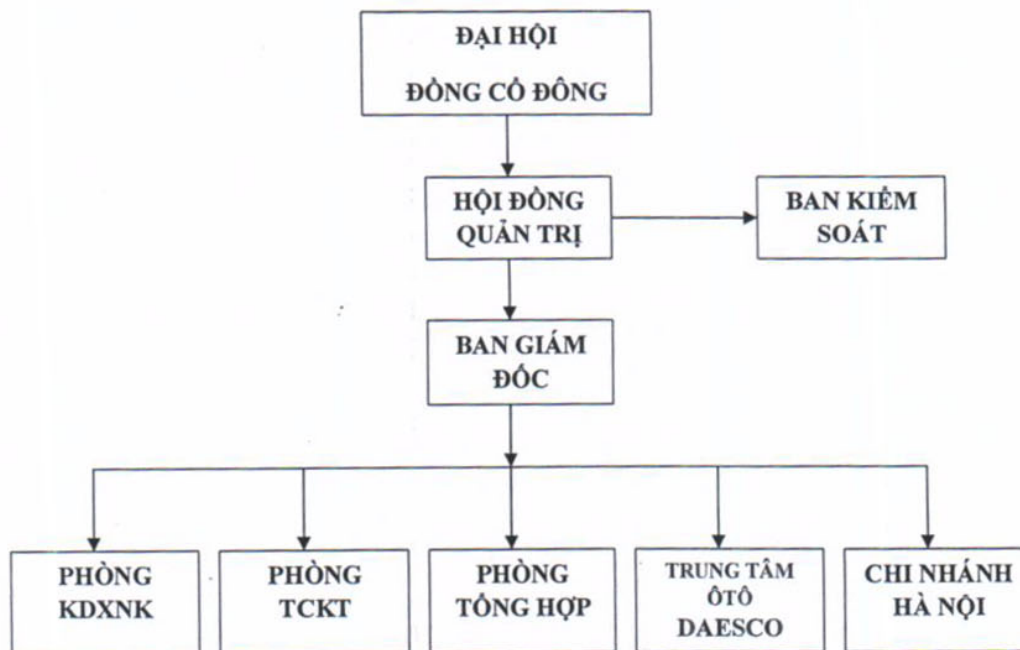
Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng vốn điều lệ 41 tỷ đồng.

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh: (ngành nghề chính)*

- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác; Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm; Sửa chữa máy móc, thiết bị; Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: xây dựng công trình hạ tầng; Đại lý ô tô và xe có động cơ khác; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu; Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử viễn thông; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; Bốc xếp hàng hóa; Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu; chủ sử dụng hoặc đi thuê; SX phương tiện và thiết bị vận tải khác; ...

Địa bàn kinh doanh: toàn quốc

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy:



5. *Định hướng phát triển:*

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Trong bối cảnh cạnh tranh và hội nhập kinh tế toàn cầu hiện nay, Công ty đã định hướng chiến lược phát triển với trọng tâm là đa dạng hóa các loại hình dịch vụ - kinh doanh

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Kinh doanh phương tiện vận tải, thiết bị thi công, dịch vụ bảo hành sửa chữa và phụ tùng; Thu mua và xuất khẩu các loại hàng nông lâm sản; Dịch vụ giao nhận, cho thuê văn phòng, kho bãi, bốc dỡ vận chuyển hàng hóa, khai thuê hải quan; Kinh doanh bất động sản...

2/



6. Các rủi ro:

+ Tình hình kinh tế đang khó khăn do khủng hoảng kinh tế sẽ làm ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của Công ty trong nhiều năm.

**II. Tình hình hoạt động trong năm 2013:**

1. *Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:*

- *Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:*

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Tỷ lệ so KH 2013	Tỷ lệ so năm 2012
Doanh thu	80,229	107,817	89,85	134,38
Lợi nhuận trước thuế	-3,192	-1,953		
Lợi nhuận sau thuế	-3,192	-2,283		
Lương bình quân (Tr/ng/thg)	4,26	3,96	99,00	92,95

*Tình hình thực hiện so với kế hoạch*

Doanh thu đạt: 107,817 tỷ đồng, bằng 89,85 % so với KH năm 2013.

Lợi nhuận sau thuế đạt: - 2,282 tỷ đồng.

2. *Tổ chức và nhân sự:*

- Danh sách Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Trình độ	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Nguyễn Đình Phúc	Giám đốc	Cử nhân kinh tế	163.400	3,98
Nguyễn Văn Hùng	Phó Giám đốc	Kỹ sư	49.090	1,19
Trần Hữu Thành	Phó Giám đốc	Cử nhân kinh tế	60.000	1,46
Nguyễn Thơi	Kế toán trưởng	Cử nhân kinh tế	52.440	1,27

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 51 người

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:*

a/ Các khoản đầu tư lớn:

+ Đầu tư cải tạo showroom tại Trung tâm ô tô Daesco và đã hoàn thành đưa vào sử dụng với tổng đầu tư 494 triệu đồng.

b/ Các Công ty con, công ty liên kết: không có

4. *Tình hình tài chính:*

a/ *Tình hình tài chính:*

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Tỷ lệ % (2013/2012)
+ Tổng giá trị tài sản	76.616.569.957	72.002.983.936	93,97
+ Doanh thu thuần	78.392.559.024	105.517.066.814	134,60
+ Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(3.746.103.878)	(2.164.779.305)	
Lợi nhuận khác	553.876.370	211.874.362	
Lợi nhuận trước thuế	(3.192.227.508)	(1.952.904.943)	
Lợi nhuận sau thuế	(3.192.227.508)	(2.282.705.767)	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	

CHỈ ĐẠO QUẢN LÝ



5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a/ Cổ phần:

- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: Trong năm 2013 Công ty không có sự thay đổi về vốn góp, vốn điều lệ.

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại: 4.100.000 cổ phiếu phổ thông
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại: không
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: 4.100.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại: Không có
- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: Năm 2013 không chia cổ tức.

b/ Cơ cấu cổ đông:

+ Cổ đông lớn:

Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí sở hữu: 2.090.840 CP chiếm 51% VĐL;

Ông Thân Hà Nhất Thống sở hữu: 255.150 CP chiếm: 6,23% VĐL.

c/ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

d/ giao dịch cổ phiếu quỹ: không

e/ Các chứng khoán khác: không

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:**

1. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Giám đốc

- Phân tích những biến động:

Năm 2013 Doanh số mặt hàng chính của Công ty là ô tô, thiết bị thi công đạt thấp. Nhu cầu ô tô, thiết bị thi công giảm nên trong năm 2013 Công ty chỉ nhập khẩu 9,5 tỷ. 6 tháng cuối năm 2013 Cty điều chỉnh kinh doanh tập trung khai thác kho bãi, mở thêm kinh doanh thu mua và xuất khẩu cao su thiên nhiên thu mua được 650 tấn cao su trị giá 32 tỷ VNĐ, xuất khẩu được 1,521 triệu USD. Cho thuê VP 53 Trần Phú, Đà Nẵng, dịch vụ cho thuê kho Thọ Quang.

+ Doanh thu: 107,817 tỷ đồng đạt 89,85% so với KH năm. Nguyên nhân do tình hình kinh tế khó khăn, nhu cầu thị trường giảm mạnh, Chưa dự báo sát nhu cầu thị trường trong việc đề ra kế hoạch doanh thu năm 2013; trong kinh doanh còn thụ động, dựa vào khách hàng truyền thống, thiếu tích cực tìm kiếm khách hàng, mặt hàng và thị trường mới. Việc xử lý bán hàng tồn kho còn chậm.

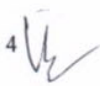
+ Lợi nhuận: Lợi nhuận trước thuế của công ty năm 2013 âm 2,282 tỷ đồng, Nguyên nhân của tình trạng này là do nền kinh tế tồn tại quá nhiều khó khăn, doanh thu đạt thấp, lợi nhuận không đủ chi phí để trả lãi vay ngân hàng, chi phí, lương, khấu hao.

2. Tình hình tài chính: (Báo cáo tài chính năm 2013 do Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý: Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ khoa học kỹ thuật vào từng bộ máy quản lý. Nâng cao trình độ quản lý tin học sử dụng phần mềm quản lý.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2014 được dự báo là năm nền kinh tế tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ khủng hoảng tài chính và suy thoái toàn cầu. Trước tình hình nêu trên, để duy trì ổn định trên cơ sở nguồn lực, công ty đặt mục tiêu bảo toàn vốn, tiết kiệm chi phí. Duy trì sự phát triển ổn định đồng thời xử lý những tồn tại trong tồn kho và công nợ, nhằm tạo lập môi trường kinh doanh lành mạnh, an toàn, nâng cao hiệu quả cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tiếp tục xây dựng và phát triển Công ty trở thành một đơn vị chuyên nghiệp trong lãnh vực kinh doanh ngành hàng thiết bị phụ tùng và các hoạt động dịch vụ kinh doanh khác.

4 

[U] N K H H A S C



+ Công tác kinh doanh:

Tạo cơ chế chủ động bằng hình thức khoán kinh doanh cho các phòng ban, đơn vị nhằm phát huy tính sáng tạo, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị cơ sở.

Thu hẹp hoạt động kinh doanh truyền thống: thiết bị phụ tùng, chi tập trung cung cấp cho các Dự án, đảm bảo quay vòng vốn nhanh hiệu quả.

Tích cực bám sát và tiếp cận các công trình, Dự án lớn cung cấp vật tư thiết bị, phương tiện vận tải cho các hạng mục nền, móng.

Khai thác tối đa dịch vụ cho thuê kho bãi, xây dựng hệ thống cung cấp vật tư, thiết bị ngành dầu khí. Từng bước giảm kinh doanh các mặt hàng sử dụng vốn lớn, quay vòng vốn nhanh, an toàn.

Tích cực tìm kiếm mở rộng thêm những mặt hàng mới: như thu mua xuất khẩu nông lâm sản, vật tư cho các ngành SX công nông nghiệp, dầu nhờn Eneos...

Tập trung thu hồi công nợ. Bán hàng tồn kho thu hồi vốn, giảm nợ và lãi vay ngân hàng.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:**

##### **1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty**

Năm 2013, Công ty không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Cổ đông giao tại ĐHCĐ thường niên năm 2013 do một số nguyên nhân khách quan và chủ quan. Mặc dù các thành viên HĐQT chủ yếu kiêm nhiệm, đã phối hợp thường xuyên với Ban Giám đốc nắm bắt và hỗ trợ, chỉ đạo trong việc điều hành SXKD nhưng kết quả thua lỗ, không có cổ tức để chi trả cho cổ đông. Về việc này các thành viên HĐQT chưa năng động, quyết liệt trong chỉ đạo và tìm kiếm việc làm về cho công ty.

##### **2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty.**

Định kỳ 3 tháng HĐQT họp nghe BGD đánh giá hoạt động SXKD 3 tháng; 6 tháng; 9 tháng: doanh thu, lợi nhuận, công nợ, bán hàng tồn kho, tổ chức nhân sự Công ty và thực hiện báo cáo giám sát của BKS.

HĐQT chấp thuận cho thuê phần phía sau nhà 53 Trần Phú, Đà Nẵng; Phê duyệt phương án mua và bán 500m<sup>2</sup> đất tại Khu dân cư An Đồn; BGD đã tiến hành cải tạo showroom tại Trung tâm ô tô Daesco và đã hoàn thành đưa vào sử dụng; Miễn nhiệm và bổ nhiệm 01 Giám đốc Trung tâm ô tô Daesco.

Tình hình kinh doanh thiết bị, mặt hàng chính của Công ty gặp khó khăn lớn, sức tiêu thụ thiết bị phụ tùng trên thị trường giảm mạnh, BGD đã cố gắng tích cực bán hàng, giải phóng một số thiết bị tồn kho; bên cạnh đó BGD đã tìm được kinh doanh mặt hàng mới: thu mua kinh doanh ủy thác xuất khẩu cao su và từng bước chủ động trong xuất khẩu nhằm tăng chỉ tiêu doanh thu song mang nhiều rủi ro.

Công tác tài chính kế toán đã hoạt động đảm bảo đúng quy định của Nhà nước. Đối với quản lý tài chính bán hàng tránh rủi ro, hạn chế công nợ, song năm 2013 do cố gắng bán hàng tồn kho đã để phát sinh công nợ mới.

##### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

+ Công tác điều hành:

Quyết liệt trong công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ SXKD, Tăng cường trao đổi, phối hợp, hỗ trợ thường xuyên cho BDH để thực hiện hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

IP. NG. TB. 10/11

5



- Không ngừng nâng cao, cải tiến phương thức quản lý Công ty và các đơn vị nhằm tăng năng suất và hiệu quả kinh doanh; Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho lực lượng lao động trẻ hiện có ở công ty để bố trí vào các vị trí công việc thích hợp.

- Tìm kiếm mặt hàng SXKD mới; chủ động trong việc xuất khẩu nông lâm sản; Khai thác hết diện tích kho Thọ Quang; Tăng cường tiếp cận bằng nhiều hình thức: quảng bá sản phẩm với các dự án lớn tại KV Miền Trung; Tập trung thu hồi công nợ bằng các biện pháp kiên quyết, khẩn trương.

## V. Quản trị Công ty

### 1. Hội đồng quản trị

Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

Ông Nguyễn Hữu Thành	- Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Đình Phúc	- Ủy viên HĐQT, Giám đốc
Ông Nguyễn Văn Hùng	- Ủy viên HĐQT, Phó Giám đốc
Ông Nguyễn Long	- Ủy viên HĐQT
Ông Kiều Minh Sơn	- Ủy viên HĐQT

### 2. Ban kiểm soát:

Thành viên và cơ cấu BKS:

Bà Lý Lệ Ninh	- Trưởng Ban Kiểm soát
Bà Nguyễn Thị Hoàng Trang	- Thành viên BKS
Ông Nguyễn Văn Việt	- Thành viên BKS

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BGD, BKS

a/ Lương, thưởng thù lao và các khoản lợi ích:

ĐVT: VNĐ

Tổng Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS	466.667.200
+ Chủ tịch HĐQT, UVHĐQT kiêm nhiệm GD; UVHĐQT kiêm nhiệm PGD	275.580.770
+ UVHĐQT không trực tiếp điều hành	53.800.000
+ Trưởng ban kiểm soát; UVBKS không kiêm nhiệm	26.900.000
+ UVBKS kiêm nhiệm	110.386.430

b/ Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không

c/ Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ: không

d/ Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Quản trị công ty theo đúng Điều lệ và các Quy chế Công ty.

## VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến của kiểm toán: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo Tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2013

**CÔNG TY CP MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG**



GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Đình Phúc*